

Số: /BC-UBND

Đắk Rve, ngày tháng năm

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị trấn Khóa XII, Kỳ họp thứ 9.

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Thực hiện Thông báo số 64/TB-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Thường trực HĐND thị trấn Đắk Rve về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp thứ 9 HĐND thị trấn Đắk Rve khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026;

UBND thị trấn báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Trong những tháng đầu năm, UBND thị trấn luôn quan tâm, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống tham nhũng (PCTN), tập trung đẩy mạnh các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vụ việc về tham nhũng; đồng thời ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện tốt các quy định về PCTN⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 28/2/2024 về thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024 trên địa bàn thị trấn. Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 25/1/2024 phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thị trấn.

Ủy ban nhân dân thị trấn đã ban hành Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 về việc ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 trên đại bàn Thị trấn Đắk Rve; Kế

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 14 tháng 03 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về thực hiện kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024; Ủy ban nhân dân thị trấn đã xây dựng và ban hành kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/03/2024 về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024; Thời điểm kê khai hoàn thành trước ngày 31/12/2024.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp⁽²⁾.

“Không có”

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách).

Tại UBND thị trấn hiện không có bộ máy hoạt động chuyên trách về công tác phòng, chống tham nhũng. Việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng được giao cho Chủ tịch UBND thị trấn quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; đồng thời triển khai thực hiện thanh tra về phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Đối với công tác tuyên truyền, hàng năm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, các ban ngành đoàn thể thị trấn có liên quan phối hợp tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện, Đảng ủy, UBND thị trấn đến từng tổ chức, cá nhân và toàn thể Nhân dân trên địa bàn, nhằm nâng cao nhận thức cũng như nắm rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đề thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng được giao cho Chủ tịch UBND thị trấn quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Đối với công tác tuyên truyền, trên cơ sở chức năng nhiệm vụ đã được phân công, các cán bộ, công chức có liên quan phối hợp tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, Huyện và Đảng ủy đến các tổ chức, cá nhân và toàn thể Nhân dân trên địa bàn thị trấn nhằm nâng cao nhận thức cũng như nắm rõ chủ trương, đường lối của Đảng,

hoạch số 34/KH-UBND ngày 04/5/2022 về thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn thị trấn. Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12 /2015 và Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ... .

² Qua kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật; qua thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử.

chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

Tổ chức tuyên truyền bằng hình thức gửi văn bản quán triệt đến cán bộ, công chức thị trấn, công khai trên trang thông tin điện tử, tại các buổi họp.

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra).

Trong năm 2024, UBND thị trấn tiếp Đoàn thanh tra của Thanh tra tỉnh Kon Tum về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đắk Rve. UBND thị trấn đã thực hiện khắc phục các kết luận đã được chỉ ra tại Kết luận số 03/KL-TTr ngày 22/7/2024 của Thanh tra tỉnh Kon Tum.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Các nội dung đã được công khai trong kỳ.

Đảng uỷ, HĐND, UBND và các tổ chức hội, đoàn thể thị trấn đã thực hiện tốt việc công khai các quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; quản lý tài chính, ngân sách; sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ; thực hiện công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết và mức thu các loại phí, lệ phí trong giải quyết hồ sơ của tổ chức và công dân bằng nhiều hình thức phù hợp (*như niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan;...*).

- Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai minh bạch; kết quả phát hiện vi phạm và xử lý: “Không có”

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Các tổ chức hội, đoàn thể thị trấn tiếp tục thực hiện các chủ trương của Trung ương, Tỉnh, huyện và thị trấn về thực hành tiết kiệm, góp phần phòng, chống tham nhũng; từng cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, từ đó nghiêm túc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Quy định rõ các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ, công chức trong việc quản lý sử dụng văn phòng phẩm, chi hỗ trợ các ngày lễ, tết, ... đều được công khai, minh bạch; cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh quản lý nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

Hàng năm, vào đầu năm UBND thị trấn đều công khai các khoản chi, định mức, tiêu chuẩn, chế độ của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cũng như tại các đơn vị, tổ chức, các thôn trên địa bàn thị trấn.

- Việc xây dựng các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Được thực hiện theo quy định.

- Kiểm tra việc thực hiện về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và xử lý vi phạm (*nếu có*): “Không có”

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Kết quả kiểm tra và tự kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: Trong năm, UBND thị trấn thường xuyên tự kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn tại UBND thị trấn. Trong năm không có cán bộ, công chức vi phạm.

- Kết quả thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng: UBND thị trấn đã phối hợp với các đơn vị, các tổ chức hội, đoàn thể có liên quan tham mưu UBND thị trấn trong việc nắm bắt và báo cáo kết quả việc tặng quà không đúng quy định trong dịp lễ, tết. Các cán bộ, công chức thị trấn thực hiện nghiêm túc, Trong năm không phát hiện vi phạm.

- Việc tổ chức rà soát xung đột lợi ích, kết quả giải quyết xung đột lợi ích:

Để thực hiện việc tổ chức rà soát xung đột lợi ích, kết quả giải quyết xung đột lợi ích tại thị trấn; Đầu năm UBND thị trấn đã ban hành kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2024 về Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024 trên địa bàn thị trấn Đăk Rve.

- Việc phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử, vi phạm xung đột lợi ích: “không có”

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

- Việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, công khai kế hoạch: Trong năm 2024, UBND thị trấn đã xây dựng danh sách công chức cấp xã đủ điều kiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2024 (*Số 03/DS-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2024*).

- Kết quả thực hiện: Số người đã chuyển đổi vị trí công tác, số người chưa thực hiện chuyển đổi, nguyên nhân:

Trong năm, đơn vị đã chuyển đổi 01 vị trí công tác tại chức danh Địa chính-Xây dựng-Đô thị và Môi trường; số người chưa thực hiện chuyển đổi 00 người.

- Số người bị xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác: “không có”

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND thị trấn đã ban hành các Kế hoạch về công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn⁽³⁾, trong đó đề ra những mục tiêu cụ thể phải đạt được trong năm 2024 và phân công nhiệm vụ cụ thể, thời gian hoàn thành cho các cán bộ, công chức, cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện; Để triển khai thực hiện đồng bộ cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo tinh thần chỉ đạo của UBND huyện, UBND thị trấn đã ban hành các văn bản Quyết định⁽⁴⁾. Theo đó, cán bộ, công

⁽³⁾ Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2024 về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn thị trấn Đăk Rve năm 2024

⁽⁴⁾ Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 về Phê duyệt nhân sự được cử ra thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị trấn; Quyết định số 159/QĐ-

chức làm việc tại Bộ phận một cửa thị trấn cơ bản có trình độ chuyên môn, có kỹ năng ứng xử, giao tiếp, cởi mở, thân thiện để thực hiện việc hướng dẫn, thẩm định, tiếp nhận hồ sơ cho tổ chức và người dân, đảm bảo không tăng biên chế. Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi để xảy ra tình trạng chậm, muộn trong giải quyết thủ tục hành chính.

Hiện nay 100% cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách đã được thanh toán lương, các khoản phụ cấp qua tài khoản ngân hàng, nhằm thực hiện quy định về hạn chế giao dịch bằng tiền mặt, qua đó quản lý minh bạch thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức góp phần tích cực vào công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ (*trong đó số người: kê khai lần đầu, kê khai bổ sung, kê khai hàng năm, kê khai phục vụ công tác cán bộ*): Tổng số 13 người đã kê khai, tài sản thu nhập. Trong đó số người: kê khai lần đầu 01 người, kê khai bổ sung 02 người, kê khai hàng năm 10 người, kê khai phục vụ công tác cán bộ 00 người.

- Số bản kê khai được công khai, hình thức công khai: Tổng số 13 bản đã được công khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở.

- Số người được xác minh tài sản thu nhập; kết quả xác minh: Tổng số 00 người được xác minh tài sản thu nhập.

- Số cuộc kiểm tra việc thực hiện quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập; kết quả kiểm tra: 00 cuộc.

- Số người bị xử lý do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; hình thức xử lý: 00 người.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: “Không có”

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: “Không có”

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: “Không có”

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:

Được chỉ ra tại Kết luận số 03/KL-TTr ngày 22/7/2024 của Thanh tra tỉnh Kon Tum về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk Rve.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (*Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...*): “không có”

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: UBND thị trấn đã thực hiện khắc phục các vi phạm được chỉ ra đồng thời tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với các cá nhân có liên quan bằng hình thức kiểm điểm rút kinh nghiệm.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: “Không có”

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (*qua đường dây nóng, hộp thư điện tử...*): “Không có”

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng: “Không có”

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: “không có”

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: “không có”

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: “không có”

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: “không có”

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: “không có”

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: “không có”

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: “không có”

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra

- Số vụ việc, số đối tượng tham nhũng phát hiện trong kỳ báo cáo: “không có”

- Kết quả xử lý tham nhũng (*hình sự, hành chính*): “không có”

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Phát huy vai trò của giám sát của Ban thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội của thị trấn, thôn và của các cơ quan, đơn vị liên quan đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh

tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Ban thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể đoàn thể chính trị-xã hội của thị trấn đã có nhiều đóng góp trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan. Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân thị trấn chưa phát hiện vụ việc, đối tượng tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: “Không”

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: Đơn vị thực hiện theo các quy định, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (nếu có): “Không”

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHƯNG (Báo cáo hằng Quý không phải báo cáo mục này)

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý và nguyên nhân:

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân thị trấn đã triển khai và thực hiện tốt các giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, huyện và Đảng ủy thị trấn Đắc Rve. UBND thị trấn cũng chú trọng việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Qua đó đã nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cũng như các đảng viên, công chức tại cơ quan. Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ được tăng cường. Do đó, thời gian qua chưa phát hiện trường hợp tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, công chức của cơ quan.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: “Không tăng hay giảm”

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...): “Không thay đổi”

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng: “Không phát hiện”

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo

thường xuyên các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBND huyện và Thường trực Đảng ủy. Trong năm 2024, UBND thị trấn đã chỉ đạo, quản lý, điều hành quyết liệt trong công tác phòng, chống tham nhũng. Việc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả và tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân. Mỗi cán bộ, công chức và toàn thể Nhân dân trên địa bàn đều có ý thức, trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng; qua đó phát hiện và ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tham nhũng, không để xảy ra tệ quan liêu, tham nhũng. Công tác triển khai thực hiện và kiểm tra việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập ngày càng chặt chẽ hơn và không có vi phạm về kê khai. Nhờ đẩy mạnh đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng nên trong thời gian qua chưa có vụ việc tham nhũng xảy ra; việc thực hành tiết kiệm đã được quan tâm và triển khai thực hiện ngày càng có hiệu quả.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Tự đánh giá hoàn thành.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng đã được triển khai thực hiện tuy nhiên việc triển khai chưa đi vào chiều sâu dẫn đến hiệu quả chưa cao.

- Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Việc triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về nhận biết các dấu hiệu tham nhũng vì vậy công tác triển khai chưa thực sự đi vào chiều sâu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo quy định; Xây dựng và thực hiện chuyên đổi vị trí công tác của công chức đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Tổ chức thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập và báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan cấp trên theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản, quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của cấp trên bằng nhiều hình thức phù hợp.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện:

Thực hiện công tác tự kiểm tra trách nhiệm về thực hiện quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo kế hoạch năm 2024. Tăng

cường công tác kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu sai phạm hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch UBND thị trấn và cấp trên.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế: “Không”

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (*nếu phát hiện có sơ hở, bất cập*): “Không”

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (*nếu có vướng mắc*): “Không”

c) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: “Không”

d) Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất: “không”

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của UBND thị trấn Đắk Rve./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- 02 Ban HĐND thị trấn (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND thị trấn;
- Các đại biểu HĐND thị trấn (b/c);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Vũ